

Số: 648/2020/QĐHNGĐ - ST

*Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 893/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 82/2020/QĐPH- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

- **Anh Quách Văn C**, sinh năm: 199x

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Xã PĐ, huyện NT, tỉnh TH.

- **Chị Bùi Thị T**, sinh năm 199x

Nơi đăng ký HKTT: Xã TH, huyện NQ, tỉnh NB.

Nơi cư trú: Số x TT, phường TL, quận ĐĐ, HN.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện NQ, tỉnh NB vào ngày 17/02/2012.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2020 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thống nhất trong

cách nuôi dạy con, vợ chồng không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 3 năm 2020 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh C và chị T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- [2]. *Về con chung*: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T xác nhận có 01 con chung là Quách Thị Yến N (nữ); sinh ngày 11/03/201x. Ly hôn, Anh C, chị T tự thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản: Anh Quách Văn C, chị Bùi Thị T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh C, chị T thỏa thuận. Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp anh C, chị T có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T. Xác nhận anh C, chị T có 01 con chung là Quách Thị Yến N (nữ); sinh ngày 11/03/201x. Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung anh C và chị T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện NQ, tỉnh NB vào ngày 17/02/2012.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2020 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thống nhất trong cách nuôi dạy con, vợ chồng không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho

cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 3 năm 2020 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh C và chị T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh C, chị T là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T xác nhận có 01 con chung là Quách Thị Yến N (nữ); sinh ngày 11/03/201x. Ly hôn, anh C, chị T tự thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của anh C và chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh C, chị T thỏa thuận. Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T xác nhận có 01 con chung là Quách Thị Yến N (nữ); sinh ngày 11/03/201x. Giao cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C cho đến khi nào chị T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế. Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** (Động sản và bất động sản) anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Quách Văn C và chị Bùi Thị T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014981 ngày 22/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự.
- VKS nhân dân quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- UBND xã TH, NQ. NB;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Đặng Thị Hương